

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 034.LANEST MGB/HOANGKHANGFOOD/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT HOÀNG KHANG FOOD**

Địa chỉ: L17-11, Tầng 17, Tòa Nhà Vincom Center, Số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0939692016

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0316451263

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Ngày Cấp/Nơi cấp: ... (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **HOLANEST KHÁNH HÒA YẾN CHUNG ĐƯỜNG PHÈN ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO**

2. Thành phần: Nước, đường phèn (8,6 g/100 ml), yến sào (0,45 g/100 ml), nấm đông trùng hạ thảo (0,40 g/100 ml), chất ổn định (INS 401, INS 415, INS 407), chất làm rắn chắc (INS 327), chất làm dày (INS 418), hương liệu giống tự nhiên.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 02 năm kể từ ngày sản xuất. NSX và HSD: xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- *Quy cách đóng gói:* đóng gói kín, thể tích thực: 70 ml/lọ, 150 ml/lọ, hoặc theo yêu cầu của khách hàng được thể hiện rõ trên bao bì sản xuất.

- *Chất liệu bao bì:* Sản phẩm đựng trong lọ thủy tinh, nắp thiết có lớp nhựa PE tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, các loại bao bì phù hợp quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT DỊCH VỤ MINH GIA BẢO**, Địa chỉ: Số 58, Lâm Thị Hố, Khu phố 4, Phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (File đính kèm nội dung ghi nhãn, mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm: Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Thông tư số 24/2019/TT-BYT của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm, QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, Tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 034.HOLANEST MGB:2025/ HKF

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 08 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

MẠC PHƯỚC NÔ EM

Tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 034.HOLANEST MGB:2025/ HKF

- Cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
01	Trạng thái	Dịch sánh, trong dịch có sợi nấm đông trùng hạ thảo lơ lửng
02	Màu sắc	Màu trắng ngà
03	Mùi, vị	Mùi đặc trưng, vị đặc trưng

- Chỉ tiêu chất lượng:

STT	Thành phần dinh dưỡng	ĐƠN VỊ	Mức công bố
01	Năng lượng	Kcal/100mL	32,27 - 47
02	Protein (Nx6.25)	g/100mL	0,33 - 0,47
03	Carbohydrate (không bao gồm xơ tổng)	g/100mL	7,56 - 10,8
04	Natri (Na)	mg/100g	19,32 - 27,6
05	Đường tổng	g/100mL	7,28 - 10,4

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn tối đa
01	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
02	Coliforms	CFU/ml	10
03	<i>Escherichia coli</i>	CFU/ml	Không được có
04	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không được có
05	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không được có
06	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không được có
07	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không được có
08	Tổng số nấm men - nấm mốc	CFU/ml	10
09	Chì (Pb)	mg/l	0,05

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	ML
01	Cadmi (Cd)	mg/l	1,0
02	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,1

NỘI DUNG GHI NHÃN SẢN PHẨM(dự kiến)

Tên sản phẩm: HOLANEST KHÁNH HÒA YẾN CHUNG ĐƯỜNG PHÈN ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO

Thành phần: Nước, đường phèn (8,6 g/100 ml), yến sào (0,45 g/100 ml), nấm đông trùng hạ thảo (0,40 g/100 ml), chất ổn định (INS 401, INS 415, INS 407), chất làm rắn chắc (INS 327), chất làm dày (INS 418), hương liệu giống tự nhiên.

Hướng dẫn sử dụng: Lắc nhẹ trước khi uống, ngon hơn khi uống lạnh

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng

Hạn sử dụng: 02 năm kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất: xem trên bao bì sản phẩm

Thể tích thực:

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

Xuất xứ: Việt Nam.

Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT HOÀNG KHANG FOOD

Địa chỉ: L17-11, Tầng 17, Tòa Nhà Vincom Center, Số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT DỊCH VỤ MINH GIA BẢO

Địa chỉ: Số 58, Lâm Thị Hồ, Khu phố 4, Phường Trung Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tiêu chuẩn cơ sở: TCCS 034.HOLANEST MGB:2025/ HKF

Điện thoại:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG (/100 ml hay / 100g thực phẩm)

STT	Thành phần dinh dưỡng	ĐƠN VỊ	Mức công bố
01	Năng lượng	Kcal/100mL	32,27 - 47
02	Protein (Nx6.25)	g/100mL	0,33 - 0,47
03	Carbohydrate (không bao gồm xơ tổng)	g/100mL	7,56 - 10,8
04	Natri (Na)	mg/100g	19,32 - 27,6
05	Đường tổng	g/100mL	7,28 -10,4

MẠC PHƯỚC NÔ EM

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng: **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT HOÀNG KHANG FOOD**

Địa chỉ: **L17-11, Tầng 17, Tòa Nhà Vincom Center, Số 72 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Tên mẫu: **HOLANEST KHÁNH HÒA YẾN CHUNG ĐƯỜNG PHÈN ĐỒNG TRÙNG HẠ THẢO**

Tình trạng mẫu: **Mẫu thành phẩm, chứa trong lọ kín có ghi thông tin mẫu**

Ngày nhận mẫu: **26/07/2025** Thời gian thử nghiệm: **26/07 - 04/08/2025**

Ngày trả kết quả: **05/08/2025**

Kết quả: **Xem trang 2/2**

Phụ trách Kiểm nghiệm



Lê Nguyễn Hạ My

KT. Giám Đốc
Phụ Giám Đốc



Nguyễn Kim Liễu

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.
- Không được tự ý sửa đổi Phiếu kết quả thử nghiệm dưới bất cứ hình thức nào/ Do not modify the test report under any circumstances.
- Không được trích dẫn một phần Phiếu kết quả thử nghiệm trong các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích/ Do not cite any part of the test report in any activities that may cause conflict in interests.
- Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng / Information of sample is written as customer's request.
- (*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2017/ (*): Parameters are accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017)
- KPH: không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện / ND: Not Detected. LOD: Limit of detection
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh, kết quả được biểu thị "< 10 CFU/g" hoặc "< 1 CFU/mL" hoặc "< 10 CFU/mẫu" được xem như không phát hiện / For microbiological analyte, the results were expressed "< 10 CFU/g" or "< 1 CFU/mL" or "< 10 CFU/sample" can be considered as not detection.



Công ty TNHH Dịch vụ

229 Phạm Văn Bạch, Phường 15, Quận Tân Bình, TP. HCM

229 Phạm Văn Bạch,

Phường 15, Quận Tân Bình, TP. HCM

E-mail: info@khuenam.com

Tel: 028.3815 3288 - 3815 8979 Hotline: 090 386 7964

BM 7.5/1 (25/11/2024) LBH 05

www.khuenam.vn

Số: 2508234/KQKN
Mã số: 2507491-2
Trích: 212

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Năng lượng	Kcal/100mL	46.1	FDA Reg. 21 CFR 101.9
02	Béo tổng	g/100mL	0.12	KN/QTH08 (*)
03	Protein (Nx6.25)	g/100mL	0.47	KN/QTH07/2 (*)
04	Carbohydrate (không bao gồm xơ tổng)	g/100mL	10.8	FDA Reg. 21 CFR 101.9
05	Natri (Na)	mg/100mL	27.4	Ref. AOAC 969.23 (*)
		mg/100g	27.6	
06	Đường tổng	g/100mL	10.4	Ref. TCVN 10327:2014 (*)
07	Độ ẩm	g/100mL	88.9	Ref. AOAC 931.04
08	Tro tổng	g/100mL	0.24	KN/QTH322 (*)
09	Xơ dinh dưỡng	g/100mL	0.16	AOAC 991.43 (*)
10	Chì (Pb)	mg/L	KPH (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01 (*)
11	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/mL	<1	ISO 4833-1:2013/ Amendment 1:2022 (*)
12	Coliforms	CFU/mL	<1	ISO 4832:2006 (*)
13	<i>Escherichia coli</i>	CFU/mL	<1	ISO 16649-2:2001 (*)
14	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/mL	<1	Ref. ISO 7899-2:2000 (*)
15	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/mL	<1	Ref. ISO 16266:2006 (*)
16	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/mL	<1	AOAC 975.55 (*)
17	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/mL	<1	ISO 15213-2:2023 (*)
18	Tổng số nấm men - nấm mốc	CFU/mL	<1	ISO 21527-1:2008 (*)
19	Cảm quan	-	Trạng thái: Dịch sánh, trong dịch có sợi lơ lửng. Màu sắc: màu trắng ngà; Mùi: Đặc trưng. Vị: Đặc trưng	KN/QTH527
20	Cadmi (Cd)	mg/L	KPH (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01 (*)
21	Thủy ngân (Hg)	mg/L	KPH (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01 (*)



Được quét bằng CamScanner

Công ty TNHH Dịch vụ
Khoa học Công nghệ Khuê Nam

229 Phạm Văn Bạch,
Phường 15, Quận Tân Bình, Tp. HCM

E-mail: info@khuenam.com

Tel: 028.3815 3288 - 3815 8979 Hotline: 090 386 7964

Scanned with
CamScanner



KHUÊ NAM TECHNOLOGY SCIENCE SERVICES CO., LTD.



Số: 2508234/KQKN
Mã số: 2507491-2

Tên mẫu: HOLANEST KHÁNH HÒA YẾN CHƯNG ĐƯỜNG PHẪN ĐỒNG TRÙNG
HÀ THẢO

Số khẩu phần

Khẩu phần	100mL
-----------	-------

Giá trị dinh dưỡng trên 1 khẩu phần

Năng lượng 45

% giá trị dinh dưỡng hàng ngày *

Chất béo 0g  **0%**

Natri 25mg		1%
-------------------	---	-----------

Carbohydrat 11g **3%**

Đường tổng số 10g

Chất đạm 0.47g	1%
----------------	----

- Phân trăm giá trị dinh dưỡng hàng ngày (%DV) cho biết hàm lượng dinh dưỡng trong một khẩu phần đóng góp vào chế độ ăn hàng ngày. Chế độ dinh dưỡng 2000 calories mỗi ngày được khuyến nghị sử dụng phổ biến.



229 Pham Văn Bạch,

E-mail: info@khuenam.com

Tel: 028 3815 3288 - 3815 8979 Hotline: 090 386 7964

BM 7.5/1 (25/1/2024) LBH05

www.khuenam.vn

Scanned with
CamScanner